Câu **1**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho hai con rô-bốt có cân nặng như sau:  
A two robots on a scale

Description automatically generated  
Trong hai con rô-bốt trên, con rô-bốt nào nhẹ hơn?

A. Rô-bốt B.

B. Rô-bốt A.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Ta có:  
86 g × 4 + 62 g = 344 g + 62 g = 406 g ;  
98 g : 2 + 360 g = 49 g + 360 g = 409 g .  
Ta thấy: 406 g < 409 g nên rô-bốt A nhẹ hơn rô-bốt B.  
**Đáp án:**  
Rô-bốt A.

Câu **2**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Lấy số nhỏ nhất có hai chữ số mà tổng hai chữ số bằng 11 đem nhân với 4 ta được kết quả là

A. 116

B. 118 C. 128 D. 106

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Số nhỏ nhất có 2 chữ số mà có tổng 2 chữ số bằng 11 là 29 .  
Khi đem nhân số đó với 4 ta được kết quả là:  
29 × 4 = 116.  
**Đáp án:**116

Câu **3**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho bảng sau:  
A red square with numbers

Description automatically generated  
Số thích hợp điền vào ô màu đỏ có chữ số hàng trăm và chữ số hàng đơn vị lần lượt là

A. 3 và 5

B. 3 và 4 C. 4 và 5

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.

Số thích hợp điền vào ô màu đỏ là kết quả của phép tính: 115 × 3.  
Ta có:  
A group of black text

Description automatically generated  
Do đó: 115 × 3 = 345.  
Số 345 có chữ số hàng trăm và chữ số hàng đơn vị lần lượt là 3 và 5  
**Đáp án:**  
3 và 5

Câu **4**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho hình sau:  
  
Biết bọ rùa đã che đi số có ba chữ số. Hỏi bọ rùa có thể che đi bao nhiêu số?

A. 5 số.

B. 7 số.

C. 6 số. D. 8 số.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Ta có:  
24 × 5 + 18 = 120 + 18 = 138 .  
48 × 3 + 2 = 144 + 2 = 146 .  
Do đó, số mà bọ rùa có thể che đi là số lớn hơn 138 và bé hơn 146. Đó có thể là các số: 139 ; 140 ; 141 ; 142 ; 143 ; 144 ; 145.  
Vậy bọ rùa có thể che đi 7 số.  
**Đáp án:**7 số.

Câu **5**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
An có 10 viên bi. Bình có số bi gấp 3 lần số bi của An. Hưng và Đạt có số bi gấp 4 lần tổng số bi của An và Bình. Biết Hưng có nhiều hơn Bình 50 viên bi. Số bi của Đạt là  
A group of marbles on a white surface

Description automatically generated

A. 80 viên.

B. 70 viên. C. 60 viên. D. 90 viên.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Số bi của Bình là:  
10 × 3 = 30 (viên).  
Tổng số bi của An và Bình là:  
10 + 30 = 40 (viên).  
Số bi của Hưng và Đạt là:  
40 × 4 = 160 (viên).  
Số bi của Hưng là:  
30 + 50 = 80 (viên).  
Số bi của Đạt là:  
160 − 80 = 80 (viên).  
**Đáp án:**  
80 viên.

Câu **6**: [VDC]

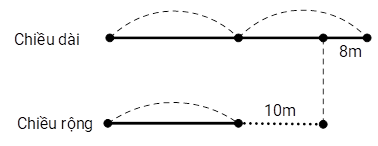
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài gấp hai lần chiều rộng. Hỏi nếu tăng chiều rộng thêm 10 m và giảm chiều dài đi 8 m thì thửa ruộng có hình vuông. Vậy chu vi của thửa ruộng đó là bao nhiêu mét?

A. 108m

B. 44m C. 76m D. 54m

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Ta có chiều dài gấp hai lần chiều rộng.  
Nếu tăng chiều rộng thêm 10 m và giảm chiều dài đi 8 m thì thửa ruộng có hình vuông, có nghĩa là chiều dài và chiều rộng lúc này bằng nhau.  
Nên ta có sơ đồ:  
  
  
Từ sơ đồ ta có chiều dài hơn chiều rộng 10 + 8 = 18 ( m ) .  
Lại có chiều dài gấp hai lần chiều rộng nên chiều rộng của thửa rộng là: 18 m .  
Chiều dài của thửa ruộng là 18 × 2 = 36 ( m ) .  
Vậy chu vi của thửa ruộng là ( 36 + 18 ) × 2 = 108 ( m ) .  
**Đáp án:**108 m

Câu **7**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Ba bạn Hùng, Tuấn, Tú thi chạy trên một sân hình vuông có cạnh là 20 m . Bạn Tú chạy được 3 vòng, bạn Tuấn chạy được quãng đường bằng một nửa bạn Tú, bạn Hùng chạy được quãng đường bằng một nửa tổng quãng đường của hai bạn Tú và Tuấn chạy được. Hỏi bạn Hùng chạy được bao nhiêu mét?

A. 180m

B. 240m C. 360m D. 280m

Lời giải:

**Bước 1:**

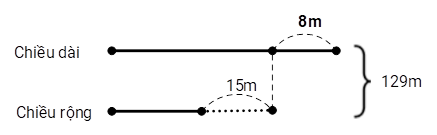
**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Quãng đường một vòng chạy quanh sân bằng chu vi của sân đó và bằng:  
20 × 4 = 80 ( m ) .  
Bạn Tú chạy được quãng đường là:  
80 × 3 = 240 ( m )  
Bạn Tuấn chạy được quãng đường là:  
240 : 2 = 120 ( m ) .  
Tổng quãng đường của hai bạn Tú và Tuấn chạy được là:  
240 + 120 = 360 ( m )  
Bạn Hùng chạy được quãng đường là:  
360 : 2 = 180 ( m ) .  
**Đáp án:**  
180 m

Câu **8**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi là 258 m , nếu chiếu giảm chiều dài đi 8 m và tăng chiều rộng thêm 15 m thì mảnh vườn trở thành hình vuông. Mảnh vườn ban đầu có chiều dài là [[76]] mét, chiều rộng là [[53]] mét.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Nửa chu vi của mảnh vườn là 258 : 2 = 129 ( m ) .  
Tổng chiều dài và chiều rộng của hình chữ nhật bằng nửa chu vi.  
Ta có sơ đồ sau:  
  
Khi giảm chiều dài đi 8 m và tăng chiều rộng thêm 15 m thì nửa chu vi của mảnh vườn khi đó là: 129 − 8 + 15 = 136 ( m )  
Khi giảm chiều dài đi 8 m và tăng chiều rộng thêm 15 m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông.  
Độ dài một cạnh của hình vuông là:  
136 : 2 = 68 ( m )  
Chiều dài ban đầu của mảnh vườn hình chữ nhật là:  
68 + 8 = 76 ( m )  
Chiều rộng ban đầu của mảnh vườn hình chữ nhật là:  
68 − 15 = 53 ( m )  
**Đáp án:**  
76  
53

Câu **9**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Có ba túi bột gia vị. Túi gia vị A có 5 gói, mỗi gói nặng 90 g . Túi gia vị B có 2 gói, mỗi gói nặng 45 g . Túi gia vị C có 4 gói, mỗi gói nặng 115 g . Tổng khối lượng ba túi gia vị đó là [[1]] k g .

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Túi gia vị A nặng số g a m là: 90 g × 5 = 450 g .  
Túi gia vị B nặng số g a m là: 45 g × 2 = 90 g .  
Túi gia vị C nặng số g a m là: 115 g × 4 = 460 g .  
Tổng khối lượng ba túi gia vị đó là: 450 g + 90 g + 460 g = 1000 g .  
Đổi: 1000 g = 1 k g .  
**Đáp án:**1

Câu **10**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có 2 gói kẹo và 3 gói bánh, mỗi gói kẹo nặng 150 g , mỗi gói bánh nặng 140 g . Hỏi cần có thêm mấy gói kẹo để tổng khối lượng bánh và kẹo là 870 g ?

A. 1 gói

B. 2 gói C. 3 gói D. 4 gói

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
2 gói kẹo nặng số gam là: 150 × 2 = 300 ( g )  
3 gói bánh nặng số gam là: 140 × 3 = 420 ( g )  
Tổng khối lượng của 2 gói kẹo và 3 gói bánh là: 300 + 420 = 720 ( g )  
Để tổng khối lượng bánh và kẹo là 870 g thì cần thêm số gam là: 870 − 720 = 150 ( g ) .  
Như vậy cần có thêm 1 gói kẹo thì tổng khối lượng bánh và kẹo là 870 g .  
**Đáp án:**1 gói.

Câu **11**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Ông mặt trời che mất số đo nào dưới đây?

A. 270g.

B. 200g. C. 180g. D. 240g.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Ta có: 15 g × 6 = 90 g ,  
Giảm 90 g đi 3 lần ta được: 90 g : 3 = 30 g .  
Ta có hình sau:  
  
Gấp 30 g lên 9 lần thì được 30 g × 9 = 270 g .  
Ta có hình sau:  
  
Vậy số đo ông mặt trời che mất là 270 g .  
**Đáp án:**  
270 g .

Câu **12**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Lớp 3A trồng được 42 cây và bằng một nửa số cây lớp 3B trồng được. Số cây lớp 3C trồng được bằng số cây lớp 3A trồng được nhân với 3 và bớt đi 20 cây. Hỏi cả ba lớp trồng được tất cả bao nhiêu cây?  
Trả lời: Cả ba lớp trồng được [[232]] cây.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Lớp 3B trồng được số cây là:  
42 × 2 = 84 (cây)  
Lớp 3C trồng được số cây là:  
42 × 3 − 20 = 106 (cây)  
Cả ba lớp trồng được số cây là:  
42 + 84 + 106 = 232 (cây)  
Vậy số cần điền vào ô trống là 232 .  
**Đáp án:**  
232

Câu **13**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho hình sau:  
A math problem with purple and white text

Description automatically generated with medium confidence  
Số thích hợp cần điền vào dấu ba chấm trong hình là [[205]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Các số có hai chữ số mà chữ số hàng chục bằng chữ số hàng đơn vị nhân với 4 là 41 , 82 trong đó 41 < 82 .  
Do đó số cần điền vào dấu ? trong hình là 41.  
Ta có: 41 × 5 = 205.  
Vậy số cần điền vào dấu ba chấm trong hình là 205.  
**Đáp án:**  
205

Câu **14**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho hình sau:  
A question mark and numbers

Description automatically generated  
Số thích hợp điền vào dấu ba chấm trong hình trên là số [[142]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Ta có: 8 = 1 + 2 + 5 = 1 + 3 + 4 = 6 + 2 + 0 = 7 + 1 + 0.  
Để số đó có ba chữ số khác nhau lớn nhất thì số cần tìm phải có chữ số hàng trăm là 7 . Do đó số cần điền vào dấu ? được lập từ ba số: 7 ; 1 ; 0 .  
Mà số đó là số lớn nhất có ba chữ số khác nhau nên số cần điền vào dấu ? là: 710 .  
Ta có: 710 : 5 = 142.  
Vậy số thích hợp điền vào dấu ba chấm trong hình trên là số 142 .  
**Đáp án:**  
142

Câu **15**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một xe tải chở 3 bao gạo nếp và 5 bao gạo tẻ. Biết mỗi bao gạo tẻ nặng 45 k g , mỗi bao gạo nếp nặng 50 k g . Hỏi xe tải đó chở tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

A. 375kg

B. 357kg C. 500kg D. 350kg

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Xe tải chở được số ki-lô-gam gạo tẻ là:  
45 × 5 = 225 ( k g )  
Xe tải chở được số ki-lô-gam gạo nếp là:  
50 × 3 = 150 ( k g )  
Vậy xe tải đó chở tất cả số ki-lô-gam gạo là:  
225 + 150 = 375 ( k g )  
**Đáp án:**  
375 k g

Câu **16**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có 4 bao, mỗi bao đựng 28 k g ngô. Người ta lấy bớt ở mỗi bao 4 k g ngô, số ngô còn lại được đóng đều vào 3 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu ki-lô-gam ngô?

A. 32kg

B. 31kg C. 30kg D. 33kg

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000.  
  
Số ki-lô-gam ngô ở 4 bao là:  
28 × 4 = 112 ( k g )  
Vì người ta lấy bớt ở mỗi bao 4 k g ngô nên tổng số ki-lô-gam ngô lấy ra ở 4 bao là:  
4 × 4 = 16 ( k g )  
Số ki-lô-gam ngô còn lại là:  
112 − 16 = 96 ( k g )  
Mỗi túi có số ki-lô-gam ngô là:  
96 : 3 = 32 ( k g )  
**Đáp án:**  
32 k g

Câu **17**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Chuồng A có 32 con gà, số con gà ở chuồng B gấp 2 lần số con gà ở chuồng A. Hỏi cả hai chuồng có tất cả bao nhiêu con gà?

A. 96 con gà.

B. 98 con gà. C. 100 con gà. D. 94 con gà.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 , 1000 .  
  
Chuồng B có số con gà là:  
32 × 2 = 64 (con gà)  
Cả hai chuồng có tất cả số con gà là:  
32 + 64 = 96 (con gà)  
**Đáp án:**96 con gà.

Câu **18**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Trong các phép tính dưới đây, phép tính nào có kết quả lớn nhất?

A. 800:4

B. 212×2

C. 936:3 D. 100×2

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 , 1000 .  
  
Ta có:  
800 : 4 = 200  
212 × 2 = 424  
936 : 3 = 312  
100 × 2 = 200  
Vì 200 < 312 < 424 nên phép tính 212 × 2 có kết quả lớn nhất.  
**Đáp án:**212 × 2 .

Câu **19**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một cửa hàng có 228 bánh xe đạp và 80 bánh xe máy được lắp ráp vào mỗi xe đạp 2 bánh, mỗi xe máy 2 bánh.  
Khi đó, số xe đạp nhiều hơn số xe máy là [[74]] xe.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 , 1000 .  
  
Cửa hàng có số xe đạp là:  
228 : 2 = 114 (xe)  
Cửa hàng có số xe máy là:  
80 : 2 = 40 (xe)  
Số xe đạp nhiều hơn số xe máy là:  
114 − 40 = 74 (xe)  
**Đáp án:**74 .

Câu **20**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Hùng có 68 que tính. Hùng cho Hà và Hoa mỗi người 9 que tính. Số que tính còn lại Hùng chia đều vào 5 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu que tính?  
Trả lời: [[10]] que tính.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 , 1000 .  
  
Sau khi cho Hà và Hoa mỗi người 9 que tính thì Hùng còn lại số que tính là:  
68 − 9 − 9 = 50 (que tính)  
Mỗi túi có số que tính là:  
50 : 5 = 10 (que tính)  
**Đáp án:**10 .